

## Ngẫm cùng ngạn ngữ

Nói đến văn hoá dân gian, người ta thường nhắc tới các nhân tố của nó như ca dao, truyện cổ, dân ca, cách làm nghề thủ công, kiến trúc nhà ở... mà ít khi nhắc tới ngạn ngữ. Thậm chí trong văn học dân gian người ta cũng ít nhắc tới ngạn ngữ. Kỳ thực ngạn ngữ lại là kho "trí tuệ nhân dân", như nghĩa gốc của từ folklore mà các nhà nghiên cứu ngày nay hay dùng để chỉ văn hoá dân gian. Ngạn ngữ hay tục ngữ là văn chương mà không hẳn là văn chương, là tri thức mà không hoàn toàn là tri thức.

Nó là đúc kết kinh nghiệm về tự nhiên và xã hội, trong ứng xử của con người đối với tự nhiên, đối với con người. Vì truyền miệng nên nó phải rất gọn, rất cô đúc, trong một câu ngắn, thường có vần lưng để dễ thuộc, dễ đọc. Nhưng cũng có khi ngạn ngữ trải thành một câu lục bát, như câu lục bát sau đây:

Cây cao thì gió lốc lừa

Chi bằng cây thấp gió đưa dịu dàng

Tục ngữ đã mượn hình ảnh cây mà chính là để nói người, địa vị của con người. Như câu trên, nếu không tỉnh táo, rất dễ lâm vào ca dao là loại bộc lộ tâm tình, tình cảm (như "Ta nhớ mình", "mình quên ta..."). Thực ra, nhận diện tục ngữ hay ngạn ngữ không quá khó, và tiêu chí nó chính là đúc kết của những kinh nghiệm.

Nhưng ngạn ngữ cũng không quá "thật thà", nhất là trên lĩnh vực xã hội. Chẳng hạn ở Quảng Ngãi có câu: "Con gái còn son không bằng to don Vạn Tượng". Có người thắc mắc: Sao lại đem so sánh người với một tô don? Đừng quên rằng ngạn ngữ cũng có "quyền" chơi kiểu nói thậm xưng, nói nhảm. Nếu không nói nhảm ắt ẩn tượng sẽ kém đi. Như câu trên, so sánh mà không so sánh. Ta có thể hình dung như một ai đó vừa xoi xong một tô don, còn hít hà vì vị cay của ớt, vị ngọt của don mà buột miệng. Một câu dân gian khác cũng ở trạng thái rất "đã" như thế:

Nghèo nghèo nợ nợ

Cũng kiếm cho được con vợ bán don

Mai sau nó chết cũng còn cặp ui!

Có bao nhiêu quan hệ xã hội thì hình như cũng có bấy nhiêu ngạn ngữ. Chẳng hạn như quan hệ mẹ ghê - con chồng:

Mấy đời bánh đúc có xương

Mấy đời dì ghê mà thương con chồng.

Chẳng hạn như đặc tính của quan:

Ban ngày quan lớn như thần

Ban đêm quan lớn tần mằm như ma!

Ban ngày quan lớn như cha

Ban đêm quan lớn như là trẻ con!

Nói về nỗi khổ của người làm thuê thì có câu "Một vũng trâu nằm hơn năm làm mướn", nói về đặc tính người dân Quảng Ngãi thì có câu "Quảng Ngãi đãi ra sạn", "Quảng Nam hay cãi, Quảng Ngãi hay co, Bình Định hay lo, Thừa Thiên ních hết"...

Một khối lượng lớn ngạn ngữ nói về tự nhiên và mối quan hệ với tự nhiên, và rõ ràng với tự nhiên, con người có "hiền" hơn, thật thà hơn. Một thứ dự báo thời tiết như "Trắng quàng thì hạn, trắng tán thì mưa", "Chuồn chuồn bay thấp thì mưa, bay cao thì nắng bay vừa thì xam" vẫn đúng cho mọi thời. Nhiều câu ngạn ngữ khác cụ thể hơn về một địa phương nào đó. Chẳng hạn như các câu:

Đồng Thi Phở thổ Ba Tư

Cây Động Lá cá Suối Rắn

Một số câu ngạn ngữ không hẳn là tự nhiên, cũng không hẳn xã hội, lại rất thú vị khi nó nói toác ra được nét tâm lý của con người. Chẳng hạn như các câu:

- Gái yêu bằng tai trai yêu bằng mắt

- Gái một con trông mòn con mắt

- Cây suông ba nhánh cũng suông

Gái khôn trai dễ lâu buồn cũng xiêu

- Nhất chặt tre nhì ve gái

- Nhất lé nhì lùn

- Mũi diều hâu cái đầu lộn cút!

- Những người con mắt lá răm

Lông mày lá liễu đáng trăm quan tiền.

Tất nhiên, những đúc kết mang tính "Nhân tướng học" như trên cũng cần phải xem lại, bởi như Nguyễn Aùì Quốc có câu "Hiền dữ phải đâu là tính sẵn, phần nhiều do giáo dục mà nên".

Ngạn ngữ là văn chương nhưng không hẳn là văn chương. Nó nằm trong lời ăn tiếng nói hằng ngày. Giả dụ một mai, con người chế tạo ra cái máy nào đó nói thay cho con người, con người chỉ việc ngồi chơi và yên lặng, thì lúc đó mới hết... ngạn ngữ. Đâu phải chỉ có những câu ngạn ngữ xưa truyền lại. Thời bao cấp có rất nhiều ngạn ngữ mới xuất hiện, phản ánh rất nhiều mặt của xã hội mà sau đây chỉ xin trích một ít:

Nhất cự ly nhì cường độ

Yêu nhau ốm, ôm nhiều yếu

Tiền quý, quỳ tiến

Thủ kho to hơn thủ trưởng

Vào nhà thủ trưởng tưởng cái kho

Đốt như chuyên tu ngu như tại chức

vân vân và vân vân

Có lẽ không chỉ riêng các nhà "hàn lâm học sĩ", các nhà lãnh đạo, quản lý cũng nên nghiên cứu về ngạn ngữ.